

Bản án số: 616/2024/HS-ST

Ngày: 27/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Ngọc Huệ.

2. Bà Lê Thị Xuân Lang.

3. Bà Đặng Thị Huệ Tú.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 887/2024/HSST ngày 30/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6172/2024/QĐXXST-HS ngày 26/11/2024 đối với bị cáo:

Ngô Minh H; sinh ngày 20/10/1986; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ 5, Khu phố 4, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh TN; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Phước H1 (đã chết) và bà Trần Thị K, sinh năm 1961; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 18/9/2002, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 1295/HSST);

+ Ngày 20/7/2005, Tòa án nhân dân quận BT xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 133/2005/HSST); Ngày 09/12/2005, Tòa án nhân dân Quận A xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 133/2005/HSST ngày 20/7/2005 của Tòa án nhân dân quận BT buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm tù (theo bản án số 138/HSST). Bị **cáo** chấp hành hình phạt tù tại Trại giam X đến ngày 06/3/2010 được trả tự do, (đã nộp xong án phí, đã xóa án tích);

+ Ngày 24/9/2010, Tòa án nhân dân quận GV xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 247/2010/HSST), chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Y đến ngày 17/4/2012 được trả tự do (Chi cục thi hành án quận GV trả lời chưa thụ lý bản án do chưa nhận được bản án, đã xóa án tích);

+ Ngày 25/12/2013, Tòa án nhân dân Quận B (nay là thành phố Thủ Đức) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 187/2013/HSST), bị can chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Y đến ngày 24/6/2014 được trả tự do (đã nộp án phí, đã xóa án tích).

+ Ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân quận GV xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 159/2023/HS-ST, chấp hành án tại Trại giam A. (Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 26/8/2024 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 158/GCN ngày 26/8/2024 Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị tạm giam từ ngày 18/6/2024. (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa:Luật sư Nguyễn Văn Đ, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Minh H (có mặt).

Bị hại:Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1985

Địa chỉ: 13/X Nơ Trang L, Phường A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Trần Ngọc T1, khoảng 12 giờ ngày 10/9/2019, anh Nguyễn Hoàng T cùng bạn là Nguyễn Quốc Đ1 uống cà phê trên Đường Phan Chu T, Phường A, quận BT thì nhìn thấy Trần Ngọc T1 điều khiển xe gắn máy chở Lê Hồng N đi ngang qua, anh Hoàng T liền lấy xe máy chở Đăng đuổi theo Ngọc T1, khi đuổi theo vào hẻm 334/64 Chu Văn A, Phường A, quận BT, anh Hoàng T nhìn thấy Ngọc T1 đang ngồi trên xe gắn máy nên xuống xe cầm theo 01 cây gậy sắt 03 khúc chạy đến, Ngọc T1 hoảng sợ bỏ xe chạy bộ ra đường Chu Văn A rồi bắt xe ôm về nhà, còn N chạy vào nhà trọ của Ngô Minh H (em họ Ngọc T1) tại địa chỉ số 304A Chu Văn A, Phường A, quận BT báo cho Trần Ngọc Đ2 (em ruột Ngọc T1) và H biết việc Ngọc T1 bị đuổi đánh. H lấy trong nhà 01 cây kéo bằng kim loại (màu đen dài khoảng 20cm) và 01 con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm) mang theo rồi cùng Đ và đối tượng tên T2 bạn của H (chưa xác định được lai lịch) chạy bộ ra khỏi nhà để hỗ trợ Ngọc T1. Cả nhóm chạy ra hẻm khoảng 50m thì gặp anh Hoàng T cùng anh Đ1, anh Hoàng T cầm cây sắt 03 khúc chỉ về nhóm H hỏi “Tụi mày bên phe nào”, H liền đưa cây kéo cho Đ, còn H cầm dao Thái Lan cùng đối tượng T2 xông đến. Thấy vậy, anh Hoàng T cùng anh Đăng bỏ chạy, anh Hoàng T chạy bộ đến trước nhà số 64/B Chu Văn A, Phường A, quận BT thì vấp ngã làm rơi cây gậy sắt 03 khúc, khi vừa ngồi dậy thì Ngọc Đ đuổi kịp dùng kéo đâm trúng vào cổ và vùng bả vai

anh Hoàng T, còn H dùng dao đâm vào đùi phải anh Hoàng T, đối tượng T2 nhặt cây gậy sắt 03 khúc đánh vào người anh Hoàng T. Khi thấy anh Hoàng T nằm bất động, máu ra nhiều Ngọc Đ2 cùng H và đối tượng T2 bỏ về nhà trọ của H địa chỉ số 304A Chu Văn A, Phường A, quận BT. Anh Hoàng T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A.

Thấy anh Hoàng T bị truy đuổi, anh Nguyễn Quốc Đ1 chạy về báo cho Hoàng S biết sự việc rồi cầm theo 01 con dao cùng Hoàng S cầm theo 01 gậy đánh bóng chày bằng gỗ đi đến hẻm A Chu Văn A, đến nơi thấy Ngọc Đ2 kêu H mang hung khí ra thì anh Hoàng S và anh Đăng bỏ chạy và đến Công an Phường A, quận BT trình báo vụ việc, đồng thời giao nộp 01 con dao và 01 cây gậy đánh bóng chày.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 940/TgT.19 ngày 01/11/2019 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 239 đến số 241) kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cổ sau gây dập tủy cổ ngang mức đốt sống cổ 4, 5 đã được điều trị, hiện còn:

+ 01 sẹo nhỏ kích thước $2 \times (0,1-0,2)$ cm.

+ Liệt $\frac{1}{2}$ người trái, mất cảm giác nông $\frac{1}{2}$ người phải.

Có tỉ lệ 89% (Tám mươi chín phần trăm).

Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng của đương sự.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo phẳng tại vùng bả vai phải kích thước $1,1 \times (0,1-0,2)$ cm.

Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Một sẹo phẳng tại mặt trước ngoài $\frac{1}{3}$ dưới đùi phải kích thước $4 \times (0,1-0,4)$ cm.

Có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm)

Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng của đương sự.

Cộng lại theo Thông tư 20/2014/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 89,3% làm tròn sẽ là 89% (Tám mươi chín phần trăm).

2. Theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 89% (Tám mươi chín phần trăm).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (Giám định bổ sung) số 940.B/TgT.19-20 ngày 26/5/2020 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 940/TgT.19 của đương sự Nguyễn Hoàng T sinh năm 1985: cây kéo như quý cơ quan mô tả có thể gây ra các thương tích như đã giám định.

Bản Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 940.C/TgT.19-24 ngày 22/5/2024 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục

số 220-221) kết luận: Con dao như hình ảnh kèm mô tả Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra thương tích vùng đùi phải trong Bản kết luận số 940/TgT.19.

Ngày 02/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Ngọc Đ2 về tội “Giết người”. Ngày 23/7/2020, khởi tố bị can đối với Ngô Minh H về tội “Giết người”, quá trình điều tra do bị can H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị can H.

Ngày 23/4/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa vụ án “Giết người” ra xét xử, qua đó tuyên phạt Trần Ngọc Đ2 16 năm tù về tội “Giết người”.

Quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định Ngô Minh H đang chấp hành án tại Trại giam A, Bộ Công an trong một vụ án khác.

Ngày 10/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình nã, quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Ngô Minh H về tội “Giết người”. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị can H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng thu giữ: Không

Về dân sự: Anh Nguyễn Hoàng T yêu cầu bồi thường 418.817.606 đồng, bị can chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 616/CT-VKS-P2 ngày 20/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Minh H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Minh H thừa nhận hành vi phạm tội tương tự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Giết người” là đúng, không oan sai.

Anh Nguyễn Hoàng T yêu cầu bồi thường 418.817.606 đồng bao gồm tiền chi phí cấp cứu, điều trị vết thương. Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường số tiền 418.817.606 đồng cho bị hại T1.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Minh H về tội “Giết người”. Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Ngô Minh H từ 16 đến 18 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường số tiền 418.817.606 đồng cho bị hại T1 nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này. Về xử lý vật chứng đã được xử lý trong Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2021/HSPT ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Ngọc Đ2 nên không đặt ra giải quyết nữa.

Luật sư Nguyễn Văn Đ bào chữa cho bị cáo Ngô Minh H trình bày: Hành vi của bị cáo H mang tính bột phát, không có tổ chức, rủ rờ, lôi kéo phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập xã hội, lao động giúp đỡ gia đình.

Bị cáo Ngô Minh H thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Đôi đáp lại quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giống như đề nghị của Viện kiểm sát nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Ngô Minh H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh H, bị hại không có ý kiến hoặc KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Minh H không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: bị cáo Ngô Minh H đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: bản tự khai, bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; lời khai của người làm chứng; bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y... nên đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/9/2019, tại trước nhà số 64/B đường Chu Văn A, Tổ 49, Phường A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Minh H nghe tin anh họ là Trần Ngọc T1 bị anh Nguyễn Hoàng T đuổi đánh nên đã cùng Trần Ngọc Đ2 và đối tượng tên Thanh (chưa xác định lai lịch) dùng kéo, dao đâm nhiều nhát vào phía sau lưng anh Nguyễn

Hoàng T gây thương tích 89%, nguy hiểm đến tính mạng, gây liệt ½ người trái, mất cảm giác nông ½ người phải.

Hành vi của bị cáo nêu trên là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, nên cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị hại cũng không có lỗi hay hành động xâm phạm đối với bị cáo nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi có tính chất côn đồ, vô cớ dùng hung khí đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể anh Nguyễn Hoàng T gây nguy hiểm đến tính mạng. Anh T không chết là do được cấp cứu kịp thời. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo theo tội danh và hình phạt quy định.

Với các hành vi như trên, xét đã có cơ sở để tuyên bố bị cáo Ngô Minh H phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; phạm tội chưa đạt nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Ngô Minh H đối với bản án này tính từ ngày 26/8/2024, sau khi bị cáo Ngô Minh H đã chấp hành xong án phạt tù của bản án số 159/2023/HS-ST ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân quận GV xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 158/GCN ngày 26/8/2024 Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Lập luận trên đây là căn cứ để chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo và ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nêu ra tại phiên tòa.

Đối với Trần Ngọc Đ2 đã bị xử phạt 16 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2021/HSPT ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đối tượng tên T2, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của đối tượng để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591; Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015;

Xét thấy trong vụ án này bị hại anh Nguyễn Hoàng T yêu cầu bị cáo Ngô Minh H bồi thường 418.817.606 đồng. Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường cho bị hại T1 số tiền chi phí cấp cứu, viện phí như đề nghị của ông T1 là

418.817.606 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 418.817.606 đồng.

Về vật chứng đã được quyết định tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2021/HSST, ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên không đặt ra giải quyết nữa.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ các điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Minh H 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/8/2024.

[2] Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591; Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Ngô Minh H phải bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền là 418.817.606 (Bốn trăm mười tám triệu tám trăm mười bảy nghìn sáu trăm lẻ sáu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Ngô Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 20.752.704 (Hai mươi triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm lẻ bốn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- THAHS TP.HCM; (1)
- PV06-CA TP. HCM; (1)
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (23) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Nguyễn